

Số: /TB-HĐTD

Thọ Xuân, ngày tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả điểm kiểm tra sát hạch, điểm xét tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thọ Xuân năm 2024

Căn cứ Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thọ Xuân về việc công nhận kết quả điểm kiểm tra sát hạch, điểm xét tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thọ Xuân năm 2024; Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện thông báo kết quả điểm kiểm tra sát hạch, điểm xét tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thọ Xuân năm 2024, như sau:

1. Tổng số thí sinh đủ điều kiện, tham gia kiểm tra sát hạch (vòng 2)

1.1. Số thí sinh đủ điều kiện tham gia kiểm tra sát hạch (vòng 2) 116 thí sinh (*chỉ tiêu tuyển dụng 55*), trong đó dự tuyển theo cấp học: Giáo viên mầm non 80 thí sinh (*chỉ tiêu tuyển dụng 20*); Giáo viên Văn hóa Tiểu học 36 thí sinh (*chỉ tiêu tuyển dụng 35*).

1.2. Số thí sinh tham gia kiểm tra sát hạch 109 thí sinh (*trong đó: mầm non 75 thí sinh, tiểu học 34 thí sinh*).

1.3. Số thí sinh không tham gia kiểm tra sát hạch: 07 thí sinh (*mầm non 05 thí sinh, tiểu học 02 thí sinh*).

2. Cộng điểm ưu tiên theo quy định (*Nghị định 115/2020/NĐ-CP, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ*).

- Tổng số thí sinh thuộc đối tượng được cộng điểm ưu tiên: 18/116 thí sinh.

+ Số thí sinh không tham gia kiểm tra sát hạch không được cộng điểm ưu tiên: 02/18 thí sinh (*trong đó: mầm non 01 thí sinh, tiểu học 01 thí sinh*).

+ Số thí sinh tham gia kiểm tra sát hạch được cộng điểm ưu tiên: 16/18 thí sinh (*trong đó: mầm non 08 thí sinh, tiểu học 08 thí sinh*).

(Có danh sách tổng hợp điểm kèm theo).

Thông báo này được đăng trên cổng thông tin điện tử huyện Thọ Xuân (thoxuan.thanhhoa.gov.vn); niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện Thọ Xuân; gửi các trường học trên địa bàn huyện; phòng Giáo dục và Đào tạo Thọ Xuân và gửi trực tiếp đến thí sinh theo địa chỉ thí sinh

đã ghi trên phong bì thư; các thí sinh có tên trong danh sách kiểm tra thông tin cá nhân nếu sai lệch hoặc ý kiến khác (nếu có) thì thí sinh gửi văn bản đề nghị về Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Thọ Xuân (qua phòng Nội vụ) để tổng hợp báo cáo, xem xét điều chỉnh và giải quyết theo quy định; thời gian từ ngày 27/3/2024 đến hết ngày 05/4/2024 trong giờ hành chính, sau thời gian trên Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Thọ Xuân không tiếp nhận văn bản đề nghị.

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thọ Xuân năm 2024 thông báo điểm kiểm tra sát hạch, điểm xét tuyển dụng viên chức để các thí sinh tham gia kiểm tra sát hạch được biết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa (báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện (báo cáo);
- Trung tâm VH, TT, TT&DL (đưa tin);
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tin);
- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện (niêm yết);
- Hội đồng tuyển dụng;
- Ban Giám sát tuyển dụng;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường MN, TH, THCS, THPT (thông báo);
- Thí sinh tham gia kiểm tra sát hạch;
- Lưu: VT, HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Xuân Hải**

DANH SÁCH KẾT QUẢ ĐIỂM KIỂM TRA SÁT HẠCH, ĐIỂM XÉT TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN THỌ XUÂN NĂM 2024
(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐTD ngày /3/2024 của Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành GD&ĐT huyện Thọ Xuân)

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Trình độ	Đối tượng cộng điểm và ưu tiên xét tuyển	Vị trí đăng ký dự tuyển dụng	Điểm kiểm tra sát hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I. Vị trí việc làm : Giáo viên Mầm non													
1	MN.01	Nguyễn Thị Anh	11/5/1998	Kinh	Nữ	Xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	85		85	
2	MN.02	Vũ Lan Anh	14/11/1999	Kinh	Nữ	Xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
3	MN.03	Đào Thị Lan Anh	17/7/2001	Kinh	Nữ	Xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	60		60	
4	MN.04	Lê Thị Bình	20/5/1995	Kinh	Nữ	Xã Bắc Lương, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	60		60	
5	MN.05	Nguyễn Thị Bình	15/5/1984	Kinh	Nữ	Xã Yên Thái, huyện Yên Định	Đại học	Con thương binh	Giáo viên mầm non	60	5	65	
6	MN.06	Đỗ Thị Châm	29/9/2000	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
7	MN.07	Đỗ Thị Đào	19/4/1997	Kinh	Nữ	Xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
8	MN.08	Lê Thị Diệu	15/10/1990	Kinh	Nữ	Xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân	Đại học	HĐQĐ60 /TTgCP	Giáo viên mầm non	85		85	
9	MN.09	An Thị Dung	15/02/1993	Kinh	Nữ	Xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
10	MN.10	Trần Thị Dung	10/4/1986	Kinh	Nữ	Xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Con thương binh	Giáo viên mầm non	65	5	70	
11	MN.11	Vi Thị Dung	26/12/1997	Thái	Nữ	Xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân	Đại học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non	70	5	75	
12	MN.12	Trịnh Thùy Dương	13/4/2000	Kinh	Nữ	Xã Xuân Minh, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Trình độ	Đối tượng cộng điểm và ưu tiên xét tuyển	Vị trí đăng ký dự tuyển dụng	Điểm kiểm tra sát hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
13	MN.13	Lê Thị Dương	15/11/1995	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hưng, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
14	MN.14	Bùi Thị Duyên	06/6/1986	Mường	Nữ	Xã Thạch Tượng, huyện Thạch Thành	Đại học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non	60	5	65	
15	MN.15	Lê Thị Giang	22/4/1994	Kinh	Nữ	Xã Xuân Sinh, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Con thương binh	Giáo viên mầm non	85	5	90	
16	MN.16	Trần Thị Giang	17/5/1993	Kinh	Nữ	Xã Thọ Lập, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	55		55	
17	MN.17	Lê Thị Hà	15/5/1991	Kinh	Nữ	Xã Quảng Tâm, TP Thanh Hóa	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
18	MN.18	Nguyễn Thị Thu Hằng	02/10/2001	Kinh	Nữ	Xã Thọ Xương, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
19	MN.19	Cầm Thị Hằng	09/10/1995	Thái	Nữ	Xã Xuân Chinh, huyện Thường Xuân	Đại học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non	Vắng	Vắng	Vắng	
20	MN.20	Lê Thị Hiền	10/5/1988	Kinh	Nữ	Xã Trường Xuân, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	85		85	
21	MN.21	Nguyễn Thị Thu Hiền	28/02/1994	Kinh	Nữ	Xã Thiệu Thành, huyện Thiệu Hóa	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
22	MN.22	Lê Thị Hiền	08/8/1998	Kinh	Nữ	Xã Tây Hồ, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
23	MN.23	Đỗ Thị Hoa	22/8/1990	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	75		75	
24	MN.24	Phạm Thị Hòa	27/6/1985	Kinh	Nữ	Xã Thọ Xương, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	Vắng	Vắng	Vắng	
25	MN.25	Ngô Thị Hòa	27/5/1995	Kinh	Nữ	Xã Thọ Hải, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
26	MN.26	Lê Thị Hoan	13/4/1996	Kinh	Nữ	TT Sao Vàng, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
27	MN.27	Lê Thị Hồng	01/02/1994	Kinh	Nữ	Xã Bắc Lương, huyện Thọ xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
28	MN.28	Lê Thị Huệ	19/01/1996	Kinh	Nữ	Xã Thọ Lộc, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	60		60	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Trình độ	Đối tượng cộng điểm và ưu tiên xét tuyển	Vị trí đăng ký dự tuyển dụng	Điểm kiểm tra sát hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
29	MN.29	Phạm Lan Hương	05/6/1995	Kinh	Nữ	Xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	85		85	
30	MN.30	Đỗ Thị Hương	21/4/1989	Kinh	Nữ	Xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
31	MN.31	Trần Thị Hương	05/3/1987	Kinh	Nữ	Xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
32	MN.32	Ngô Thị Hường	16/9/1997	Kinh	Nữ	TT Thiệu hóa, huyện Thiệu Hóa	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
33	MN.33	Lê Thị Huyền	12/9/1995	Kinh	Nữ	Xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	55		55	
34	MN.34	Trịnh Thị Huyền	25/02/1986	Kinh	Nữ	Xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
35	MN.35	Đỗ Thị Lâm Khuyên	13/11/2000	Kinh	Nữ	Xuân Trường, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
36	MN.36	Lê Thị Cẩm Lệ	06/4/1991	Kinh	Nữ	Xã Xuân Sinh, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	79		79	
37	MN.37	Hà Thị Linh	04/01/1997	Kinh	Nữ	Xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
38	MN.38	Phan Thị Loan	03/02/1996	Kinh	Nữ	Xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
39	MN.39	Nguyễn Thị Loan	09/9/1988	Kinh	Nữ	Xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	Vắng	Vắng	Vắng	
40	MN.40	Hoàng Thị Mai	19/6/1989	Kinh	Nữ	Xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	60		60	
41	MN.41	Hồ Thị Muôn	01/5/1996	Vân Kiều	Nữ	ĐakRông-Quảng Trị	Cao đẳng	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non	60	5	65	
42	MN.42	Lê Thị Nga	20/11/2001	Kinh	Nữ	Xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
43	MN.43	Lê Thị Nga	25/10/2000	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
44	MN.44	Lê Thị Ngà	30/7/1998	Kinh	Nữ	Xã Tây Hồ, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	60		60	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Trình độ	Đối tượng cộng điểm và ưu tiên xét tuyển	Vị trí đăng ký dự tuyển dụng	Điểm kiểm tra sát hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
45	MN.45	Lê Thị Bích Ngọc	05/3/1994	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
46	MN.46	Lê Thị Nguyễn	06/8/1991	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân	Đại học	HDQĐ60 /TTgCP	Giáo viên mầm non	85		85	
47	MN.47	Đỗ Thị Nguyệt	01/11/1999	Kinh	Nữ	Xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	85		85	
48	MN.48	Trịnh Thị Nguyệt	15/7/1986	Kinh	Nữ	Khu Vĩnh nghi, TT Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
49	MN.49	Cao Thị Nhung	20/8/1988	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
50	MN.50	Đỗ Hồng Nhung	21/4/1999	Kinh	Nữ	Trường Xuân, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	60		60	
51	MN.51	Trịnh Thị Nhung	20/5/1984	Kinh	Nữ	Xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
52	MN.52	Đào Thị Nụ	26/01/1996	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
53	MN.53	Nguyễn Văn Oanh	31/3/1998	Kinh	Nữ	Xã Trường Xuân, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
54	MN.54	Lê Thị Lan Phương	02/12/1983	Kinh	Nữ	Xã Bắc Lương, huyện Thọ xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
55	MN.55	Ngô Thị Phương	21/9/1995	Mường	Nữ	Xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên mầm non	65	5	70	
56	MN.56	Trần Thị Phụng	10/11/1994	Kinh	Nữ	Xã Xuân Minh, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	60		60	
57	MN.57	Phạm Thị Quỳnh	26/7/1993	Kinh	Nữ	Xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
58	MN.58	Lê Thị Quỳnh	18/9/1996	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
59	MN.59	Trịnh Thị Sáu	14/11/1997	Kinh	Nữ	Xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
60	MN.60	Lê Thị Sáu	25/7/1994	Kinh	Nữ	Xã Tây Hồ, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Trình độ	Đối tượng cộng điểm và ưu tiên xét tuyển	Vị trí đăng ký dự tuyển dụng	Điểm kiểm tra sát hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
61	MN.61	Nguyễn Thị Tám	03/01/1991	Kinh	Nữ	Xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	60		60	
62	MN.62	Lê Thị Thanh Tâm	24/8/2000	Kinh	Nữ	Xã Xuân Giang, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	Vắng	Vắng	Vắng	
63	MN.63	Đỗ Thị Thảo	03/8/1998	Kinh	Nữ	Xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
64	MN.64	Ngô Thị Thảo	19/11/1994	Kinh	Nữ	Xã Bắc Lương, huyện Thọ xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
65	MN.65	Nguyễn Thị Phương Thảo	16/6/1997	Kinh	Nữ	Xã Xuân Minh, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
66	MN.66	Lê Thu Thảo	06/10/2000	Kinh	Nữ	Xã Tây Hồ, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	60		60	
67	MN.67	Lê Thị Thu	20/5/1996	Kinh	Nữ	TT Lam Sơn, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
68	MN.68	Lê Thị Thùy	01/4/1987	Kinh	Nữ	Xã Xuân Sinh, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
69	MN.69	Hoàng Thị Thủy	26/7/1991	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
70	MN.70	Nguyễn Kim Thủy	01/5/2001	Kinh	Nữ	Hoà Khương, Hòa Vang, Đà Nẵng	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
71	MN.71	Tổng Thị Thủy	09/6/1990	Kinh	Nữ	Xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
72	MN.72	Trần Thị Tiệp	03/03/1992	Kinh	Nữ	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
73	MN.73	Trần Thị Trang	09/7/2000	Kinh	Nữ	Xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	70		70	
74	MN.74	Phạm Thùy Trang	20/12/1993	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hưng, huyện Thọ Xuân	Đại học	Con bệnh binh	Giáo viên mầm non	70	5	75	
75	MN.75	Lê Thị Trang	10/10/1994	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hưng, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	65		65	
76	MN.76	Lê Thị Trúc	07/4/1998	Kinh	Nữ	Hoảng Trinh, huyện Hoảng Hóa	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	65		65	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Trình độ	Đối tượng cộng điểm và ưu tiên xét tuyển	Vị trí đăng ký dự tuyển dụng	Điểm kiểm tra sát hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
77	MN.77	Lê Thị Tuyền	06/12/1994	Kinh	Nữ	Xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
78	MN.78	Đinh Thị Ánh Tuyết	15/01/2001	Kinh	Nữ	Xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân	Cao đẳng	Không	Giáo viên mầm non	60		60	
79	MN.79	Mai Thị Vân	13/11/2001	Kinh	Nữ	Xã Cẩm Tân, huyện Cẩm Thủy	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	Vắng	Vắng	Vắng	
80	MN.80	Ninh Thị Hải Yến	21/4/1996	Kinh	Nữ	TT Lam Sơn, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên mầm non	80		80	
II. Vị trí việc làm: Giáo viên Văn hóa Tiểu học													
1	TH.01	Ngân Nguyễn Việt Anh	18/3/2001	Thái	Nam	Xã Phú Nghiê, huyện Quan Hóa	Đại học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên Tiểu học	80	5	85	
2	TH.02	Phùng Thị Dung	02/9/1992	Kinh	Nữ	Xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	85		85	
3	TH.03	Đỗ Thị Duyên	17/7/1998	Kinh	Nữ	Xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	70		70	
4	TH.04	Lê Thị Hà	01/6/1997	Kinh	Nữ	Xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	70		70	
5	TH.05	Lê Thị Hải	05/10/1995	Kinh	Nữ	Xã Xuân Sinh, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	67		67	
6	TH.06	Nguyễn Thị Hạnh	25/6/1996	Kinh	Nữ	Thành phố Thanh Hóa	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	65		65	
7	TH.07	Trịnh Thị Hiền	04/02/1994	Kinh	Nữ	Xã Xuân Sinh, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	70		70	
8	TH.08	Nguyễn Thị Hòa	24/4/1994	Kinh	Nữ	Xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	66		66	
9	TH.09	Bùi Thị Hòa	04/8/1993	Mườn g	Nữ	Xã Ngọc Trung, huyện Ngọc Lặc	Đại học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên Tiểu học	64	5	69	
10	TH.10	Đỗ Thị Hồng	05/8/1987	Kinh	Nữ	P. Thiệu Khánh, TP Thanh Hóa	Đại học	HD trước năm 2015, tham gia đóng BHXH bắt buộc	Giáo viên Tiểu học	68		68	
11	TH.11	Hà Thị Hồng	04/11/1986	Thái	Nữ	Xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân	Đại học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên Tiểu học	Vắng	Vắng	Vắng	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Trình độ	Đối tượng cộng điểm và ưu tiên xét tuyển	Vị trí đăng ký dự tuyển dụng	Điểm kiểm tra sát hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
12	TH.12	Nguyễn Thị Hương	02/8/1998	Kinh	Nữ	Xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	67		67	
13	TH.13	Đinh Thị Huyền	14/4/1994	Kinh	Nữ	Xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	69		69	
14	TH.14	Lâm Trung Kiên	05/4/1993	Kinh	Nam	Xã Thọ Lập, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	70		70	
15	TH.15	Lê Thị Lan	16/3/1991	Kinh	Nữ	Xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	64		64	
16	TH.16	Phạm Thị Ngọc Lê	23/10/2001	Kinh	Nữ	Xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	70		70	
17	TH.17	Đỗ Thị Linh	08/02/1997	Kinh	Nữ	TT Lam sơn, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	67		67	
18	TH.18	Bùi Thị Thùy Linh	07/9/1991	Kinh	Nữ	TT Tân Phong, huyện Quảng Xương	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	70		70	
19	TH.19	Trần Thị Mai	25/01/1987	Kinh	Nữ	Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hóa	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	71		71	
20	TH.20	Nguyễn Thị Nê	28/10/1993	Kinh	Nữ	Ba Đình, huyện Nga Sơn	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	69		69	
21	TH.21	Lê Thị Nga	01/6/1996	Kinh	Nữ	P Trung Sơn, TP Sầm Sơn	Đại học	Con của người bị nhiễm chất độc hóa học	Giáo viên Tiểu học	67	5	72	
22	TH.22	Lê Kim Ngân	04/9/2001	Kinh	Nữ	Xã Cẩm Thạch, huyện Cẩm Thủy	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	45		45	
23	TH.23	Hà Thị Ngân	12/4/1988	Thái	Nữ	P. Đông Lĩnh, TP Thanh Hóa	Đại học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên Tiểu học	65	5	70	
24	TH.24	Nguyễn Thị Ngọc	10/7/1991	Kinh	Nữ	Xã Đông Khê, huyện Đông Sơn	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	62		62	
25	TH.25	Lê Thị Hồng Nhung	08/9/2000	Kinh	Nữ	Xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	80		80	
26	TH.26	Đỗ Thị Phương	10/8/1996	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	70		70	
27	TH.27	Lương Thị Thảo	03/6/1993	Thái	Nữ	Xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân	Đại học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên Tiểu học	65	5	70	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Trình độ	Đối tượng cộng điểm và ưu tiên xét tuyển	Vị trí đăng ký dự tuyển dụng	Điểm kiểm tra sát hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
28	TH.28	Nguyễn Thị Thùy	16/10/2001	Kinh	Nữ	Xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	43		43	
29	TH.29	Lê Thị Thu Thủy	22/10/2000	Kinh	Nữ	Thường Tín, Thành phố Hà Nội	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	79		79	
30	TH.30	Nguyễn Thu Trang	29/4/2001	Kinh	Nữ	Xã Xuân Minh, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	70		70	
31	TH.31	Nguyễn Thủy Trang	17/8/1999	Kinh	Nữ	Xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	76		76	
32	TH.32	Lê Thị Tuyết	10/02/1988	Kinh	Nữ	Xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	78		78	
33	TH.33	Đỗ Thị Tuyết	17/11/1989	Kinh	Nữ	Xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân	Đại học	Con thương binh	Giáo viên Tiểu học	75	5	80	
34	TH.34	Ngân Thị Vân	21/11/1994	Thái	Nữ	Xã Châu Đình, Quý Hợp, Nghệ An	Đại học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên Tiểu học	65	5	70	
35	TH.35	Phan Thị Vân	19/5/1997	Kinh	Nữ	Huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Đại học	Không	Giáo viên Tiểu học	Vắng	Vắng	Vắng	
36	TH.36	Hà Hải Yến	30/8/2001	Thái	Nữ	Xã Nam Xuân, huyện Quan Hóa	Đại học	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên Tiểu học	50	5	55	

(Danh sách gồm có 116 người, trong đó mầm non 80 người, tiểu học 36 người)